

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **155**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **13** tháng **01** năm **2021**

V/v xử lý thuế đối với hàng hóa trong
nước đã sản xuất được

Kính gửi: Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi đặc khu Hope Nghệ An Việt Nam.
(Lô 28, Khu C- KCN Nam Cẩm, KKT Đông Nam, xã Nghi Xá,
huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 201101/CV-KH ngày 09/11/2020 của Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi đặc khu Hope Nghệ An Việt Nam đề nghị tháo gỡ truy thu thuế nhập khẩu mặt hàng “ngô hạt” đã nhập khẩu để phục vụ sản xuất của dự án ưu đãi đầu tư. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 9 điều 16 Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu số 45/2005/QH11; khoản 13 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13;

Căn cứ quy định tại khoản 14 Điều 12, điểm e khoản 1 Điều 17 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010; khoản 3 Điều 15, khoản 1 Điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016;

Căn cứ khoản 15 Điều 103 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015;

Bộ Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị có thẩm quyền về việc xác định danh mục hàng hóa nhập khẩu trong nước đã sản xuất được;

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 1422/BKH-KTCN ngày 08/3/2010, số 3632/BKHĐT-KTCN ngày 31/5/2019 về việc xác định mặt hàng “ngô hạt” thuộc loại trong nước đã sản xuất được từ ngày 08/3/2010;

Tổng cục Hải quan đã tổ chức thực hiện áp dụng chính sách thuế đối với mặt hàng “ngô hạt” theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, quy định tại các văn bản và ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nêu trên.

Do vậy, trường hợp Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi đặc khu Hope Nghệ An Việt Nam nhập khẩu mặt hàng “ngô hạt” để sản xuất của dự án ưu đãi đầu tư thuộc loại hàng hóa trong nước đã sản xuất được theo hướng dẫn tại công văn số 1422/BKH-KTCN và số 3632/BKHĐT-KTCN nêu trên của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì không đủ điều kiện miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại khoản 9 điều 16 Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu số 45/2005/QH11; khoản 13 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13; khoản 14 Điều 12, điểm e khoản 1 Điều 17 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010; khoản 3 Điều 15 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016; khoản 15 Điều 103 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015.

Thời điểm xác định mặt hàng “ngô hạt” thuộc loại trong nước đã sản xuất được kể từ ngày 08/3/2010 (thời điểm Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành công văn số 1422/BKH-KTCN).

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi đặc khu Hope Nghệ An Việt Nam biết và thực hiện./. *T. Sơn*

Nơi nhận: *W*

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (đề báo cáo);
- TT. Vũ Thị Mai (đề báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đề biết);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đề biết);
- Vụ CST, Vụ Pháp chế-BTC (đề biết);
- Cục Hải quan tỉnh Nghệ An (đề t/h);
- Lưu: VT, TXNK (03b). *W*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường